

**ĐỀ THI THỦY CHUẨN CẤU KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM  
TRÚC MINH HỌA**

**ĐỀ 8**

**Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI**

**Môn thi thành phần: LỊCH SỬ**

*Thời gian làm bài: 50 phút không kể thời gian phát đề*

**Họ, tên thí sinh:**.....

**Số báo danh:**.....

**Câu 1.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô bước vào công cuộc xây dựng đất nước trong điều kiện thuận lợi nào?

- A. Thế bao vây, cô lập của các nước phương Tây đã dỡ bỏ.
- B. Phong trào cách mạng trên thế giới phát triển mạnh mẽ.
- C. Mua được nhiều loại nguyên liệu, nhiên liệu với giá rẻ.
- D. Là nước được nhiều lợi nhuận sau chiến tranh thế giới.

**Câu 2.** Nội dung nào **không** phải là quyết định của Hội nghị Ialta (tháng 2/1945)?

- A. Chủ trương thành lập Liên hợp quốc để duy trì hòa bình thế giới.
- B. Thông qua bản Hiến chương và tuyên bố thành lập Liên hợp quốc.
- C. Nhanh chóng kết thúc chiến tranh, tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.
- D. Thoả thuận về việc đóng quân tại các nước nhằm giải giáp quân đội phát xít.

**Câu 3.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Bắc Á có điểm chung là

- A. tiến hành kháng chiến chống đế quốc giành độc lập dân tộc.
- B. hai khuynh hướng cách mạng tư sản và vô sản cùng phát triển.
- C. đều trở thành những nước công nghiệp mới, nền kinh tế phát triển.
- D. đạt nhiều thành tựu quan trọng trong xây dựng và phát triển kinh tế.

**Câu 4.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai bản đồ chính trị thế giới có thay đổi là do

- A. hơn 100 quốc gia đã giành được độc lập.
- B. chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.
- C. chủ nghĩa tư bản đều bị chiến tranh tàn phá.
- D. một trật tự thế giới mới đã được hình thành.

**Câu 5.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng thành tựu tiêu biểu về khoa học – kỹ thuật của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Chế tạo được Công cụ sản xuất mới.
- B. Tìm được nguồn năng lượng mới.
- C. Sản xuất được nguồn vật liệu mới.
- D. Sản xuất hàng tiêu dùng lớn nhất thế giới.

**Câu 6.** Điểm chung về nguyên nhân phát triển của kinh tế của Mĩ, Tây Âu, Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. mua nguyên liệu rẻ từ các nước thuộc địa.      B. áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật hiện đại.      C. chi phí dùng cho các hoạt động quân sự thấp.      D. sử dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên trong nước.

**Câu 7.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ tự cho mình quyền lãnh đạo thế giới là do

- A. Mĩ nắm độc quyền vũ khí nguyên tử.      B. Mĩ là nước thắng trận trong Chiến tranh.

- C. Mĩ là ủy viên thường trực của Liên hợp quốc.      D. nền kinh tế của Mĩ phát triển nhất thế giới.

**Câu 8.** Đặc điểm lớn nhất của cuộc cách mạng khoa học - công nghệ là

- A. diễn ra trên một số lĩnh vực quan trọng.      B. mạng lưới internet phủ rộng khắp mọi nơi.

- C. diễn ra với qui mô và tốc độ chưa từng thấy.      D. khoa học thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

**Câu 9.** Sự ra đời của tờ báo chí cách mạng Việt Nam được đánh dấu bằng xuất bản báo

- A. Búa liềm.      B. Thanh niên.      C. Hữu Thanh.      D. Người cùng khổ.

**Câu 10.** So với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897 - 1914), cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919 - 1929) của thực dân Pháp ở Việt Nam có điểm mới nào dưới đây?

- A. Đầu tư vốn với tốc độ nhanh, trên quy mô lớn.  
B. Đẩy mạnh vơ vét nguồn tài nguyên thiên nhiên.  
C. Đầu tư vào ngành giao thông vận tải và ngân hàng.  
D. Đầu tư trọng tâm vào nông nghiệp, khai thác mỏ.

**Câu 11.** Năm 1921, việc tham gia thành lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pháp đã chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc đã

- A. gắn kết cách mạng Việt Nam với cách mạng ở các nước thuộc địa Pháp.  
B. giúp nhân dân lao động các nước thuộc địa của Pháp xác định đúng kẻ thù.  
C. chuẩn bị về tổ chức, đào tạo cán bộ cho cuộc cách mạng vô sản Việt Nam.  
D. tuyên truyền lý luận cách mạng vô sản cho nhân dân lao động chính quốc.

**Câu 12.** Điểm khác biệt giữa Luật cương chính trị (tháng 10/1930) với Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) của Đảng về mối quan hệ giữa nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến là

- A. Nhiệm vụ chống đế quốc phải đặt lên hàng đầu.  
B. Thực hiện đồng thời chống đế quốc và phong kiến.  
C. Không đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.  
D. Chống phong kiến là bộ phận của nhiệm vụ chống đế quốc.

**Câu 13.** Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941) chủ trương như thế nào về vấn đề ruộng đất cho nông dân?

- A. Chỉ nêu khẩu hiệu tịch thu ruộng đất của đế quốc, Việt gian.  
B. Tịch thu toàn bộ ruộng đất của đế quốc chia để cho dân cày.

- C. Tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ để chia cho dân cày.
- D. Thực hiện một cách triệt để khâu hiệu “người cày có ruộng”.

**Câu 14.** Thông qua sự kiện nào trong cao trào kháng Nhật cứu nước, quần chúng nhân dân được tập dượt đấu tranh toàn diện nhất?

- A. Khởi nghĩa tùng phàn ở căn cứ Cao - Bắc - Lạng.
- B. Phong trào “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”.
- C. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Ba Tơ (Quảng Ngãi).
- D. Thống nhất các lực lượng vũ trang trong cả nước.

**Câu 15.** Điểm tương đồng và cũng là quyết định quan trọng nhất của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 11/1939 và tháng 5/1941 là

- A. thay đổi hình thức mặt trận dân tộc thống nhất.
- B. thành lập Chính phủ dân chủ cộng hòa.
- C. tạm gác khâu hiệu “cách mạng ruộng đất”.
- D. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

**Câu 16.** Sự kiện nào sau đây gắn với Lần đầu tiên nhân dân Việt Nam được thực hiện quyền công dân gắn với sự kiện nào?

- A. Cách mạng tháng Tám thành công.
- B. Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước.
- C. Quốc hội họp phiên đầu tiên tại Hà Nội.
- D. Chính phủ lâm thời nước Việt Nam ra đời.

**Câu 17.** Nội dung nào của Chính sách kinh tế mới (1921) ở nước Nga được Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ VI đưa vào nội dung đổi mới?

- A. Phát triển công nghiệp nặng hợp lý trên cơ sở phát triển công nghiệp nhẹ.
- B. Thay thế chế độ trung thu lương thực thừa bằng thu thuế lương thực.
- C. Chuyển đổi nền kinh tế do Nhà nước độc quyền sang tư nhân quản lý.
- D. Phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần do Nhà nước kiểm soát.

**Câu 18.** Đảng và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa khi mở chiến dịch Điện Biên Phủ là để

- A. tiêu diệt địch ở Điện Biên Phủ; giải phóng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.
- B. tiêu diệt lực lượng địch ở Điện Biên Phủ, giải phóng hoàn toàn miền Bắc Việt Nam.
- C. kết thúc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Việt Nam, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.
- D. tiêu diệt địch ở Điện Biên Phủ, kết thúc chiến tranh xâm lược của Pháp ở Đông Dương.

**Câu 19.** Đại hội đại biểu toàn Quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam (1960) đã xác định cách mạng miền Nam có vai trò là

- A. quyết định nhất đối với sự phát triển cách mạng cả nước.
- B. quyết định trực tiếp đối với sự phát triển cách mạng cả nước.
- C. quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam.
- D. quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp bảo vệ miền Bắc.

**Câu 20.** Cao trào “Tim Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt” được triển khai trên khắp miền Nam khi quân dân miền Nam Việt Nam chiến đấu chống lại chiến lược chiến tranh nào của Mĩ?

- A. “Chiến tranh đặc biệt”.  
B. “Chiến tranh một phía”.  
C. “Chiến tranh cục bộ”  
D. “Việt Nam hóa chiến tranh”

**Câu 21.** Nội dung nào **không** phản ánh âm mưu của Mĩ trong hai lần thực hiện chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam?

- A. Phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng, phá công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc.  
B. Ngăn chặn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.  
C. Sử dụng bom đạn để uy hiếp tinh thần, ý chí chống Mĩ của nhân dân Việt Nam.  
D. Dùng sức mạnh bom đạn để gây sức ép với Việt Nam trên bàn đàm phán ở Pa-ri.

**Câu 22.** Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã quyết định chọn địa bàn nào làm hướng tiến công mở đầu trong năm 1975?

- A. Tây Nguyên.      B. Quảng Trị.      C. Đông Nam Bộ.      D. Tây Nam Bộ.

**Câu 23.** Đoạn trích: thắng lợi đó “mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế lớn và tính thời đại sâu sắc”.

(Nguồn sách giáo khoa Lịch sử 12, NXB Giáo dục Việt Nam)

Đó là thắng lợi nào?

- A. Thắng lợi của cuộc Tống khởi nghĩa tháng Tám (1945).  
B. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1954).  
C. Thắng lợi của chiến dịch “Điện Biên Phủ trên không” (1972).  
D. Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ (1975).

**Câu 24.** Nhận xét nào sau đây đúng về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của ở Việt Nam (1858 - 1884)?

- A. Buộc thực dân Pháp phải chuyển ký các hiệp ước thừa nhận thất bại.  
B. Phản ánh sự phối hợp chiến đấu giữa triều đình nhà Nguyễn với nhân dân.  
C. Triều đình nhà Nguyễn đã bỏ lỡ thời cơ giành thắng lợi trước sự xâm lược của Pháp.  
D. Chứng tỏ tinh thần đoàn kết, chủ động kháng chiến của triều đình và nhân dân.

**Câu 25.** Hoạt động nào có ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của phong trào công nhân Việt Nam từ cuối năm 1928?

- A. Hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Xiêm.  
B. Xuất bản báo “Thanh niên” và tác phẩm “Đường Kách mệnh”.  
C. Phong trào “vô sản hóa” của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.  
D. Nguyễn Ái Quốc mở lớp đào tạo cán bộ cách mạng tại Quảng Châu.

**Câu 26.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, yếu tố quyết định dẫn tới các nước Tây Âu có thể tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm là

- A. cách mạng khoa học - kĩ thuật
- B. Vai trò của nhà nước
- C. khai thác triệt để nguồn tài nguyên
- D. nguồn vốn của Mĩ

**Câu 27.** Định ước Henxinki (1975) và Hiệp ước Bali (1976) đều có điểm giống nhau là

- A. tăng cường sự trao đổi và hợp tác về khoa học kĩ thuật.
- B. mở ra xu thế “nhất thể hóa” khu vực và kết nối hai châu lục Á - Âu.
- C. tăng cường sự hợp tác liên minh khu vực trên lĩnh vực ngoại giao.
- D. xác định nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.

**Câu 28.** Việc chuẩn bị điều kiện tư tưởng, chính trị cho sự ra đời chính đảng vô sản Việt Nam của Nguyễn Ái Quốc thể hiện ở hoạt động nào?

- A. Sáng lập Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
- B. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Năm 1920 Người khảng định con đường cứu nước mới.
- D. Truyền bá lý luận cách mạng giải phóng dân tộc về nước.

**Câu 29.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam vì đã

- A. chấm dứt hoàn toàn sứ mệnh lãnh đạo của giai cấp tư sản Việt Nam.
- B. giải quyết sự khủng hoảng sâu sắc về đường lối và lãnh đạo cách mạng.
- C. đưa giai cấp tiểu tư sản lên nắm quyền lãnh đạo cách mạng Việt Nam.
- D. mở ra kỉ nguyên mới giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.

**Câu 30.** Sự kiện Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945), chứng tỏ ở Đông Dương

- A. sự khủng hoảng chính trị sâu sắc.
- B. thời cơ Tổng khởi nghĩa đã chín muồi.
- C. Pháp - Nhật đã suy yếu trầm trọng.
- D. nhiệm vụ dân tộc đã hoàn thành

**Câu 31.** Đồng minh giao nhiệm vụ cho quân Anh vào Việt Nam cuối năm 1945 là để

- A. giải thoát cho số tù binh Pháp bị bắt giữ sau ngày 9/3/1945.
- B. tước vũ khí của quân đội Nhật, áp giải chúng về nước.
- C. hạn chế ảnh hưởng của Mĩ và Trung Hoa Dân quốc.
- D. tranh thủ mở rộng ảnh hưởng ở khu vực Đông Nam Á.

**Câu 32.** Từ cuộc đấu tranh ngoại giao sau Cách mạng tháng Tám 1945 có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì cho cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền Tổ quốc hiện nay?

- A. Luôn mềm dẻo trong đấu tranh và trong sách lược.
- B. Cương quyết trong đấu tranh, cứng rắn về sách lược.
- C. Mềm dẻo về sách lược, cương quyết trong đấu tranh.
- D. Luôn nhân nhượng với kẻ thù để có môi trường hòa bình.

**Câu 33.** Nhận định nào đúng về chủ trương phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (tháng 12/1946) của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh?

- A. Quyết định đúng đắn, khẳng định quyết tâm chống Pháp của ba nước Đông Dương.
- B. Một quyết định lịch sử, khẳng định Việt Nam tiến hành chiến tranh chỉ là bắt buộc.
- C. Quyết định đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam, tập trung vào kẻ thù nguy hiểm nhất.
- D. Một lựa chọn đúng đắn nhưng chưa đáp ứng được phuong châm ngoại giao của Việt Nam.

**Câu 34.** Nội dung nào phản ánh **không** đúng ý nghĩa của chiến thắng Điện Biên Phủ (1954)?

- A. Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương
- B. Tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của ta giành thắng lợi.
- C. Đánh dấu bước phát triển của cuộc kháng chiến, Pháp rơi vào thế phòng ngự bị động.
- D. Chiến dịch chủ động tiến công lớn nhất của ta trong kháng chiến chống Pháp.

**Câu 35.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam (1954 – 1975)?

- A. Phong trào Đồng khởi.
- B. Chiếm thắng Áp Bắc.
- C. Chiến thắng Bình Giả.
- D. Chiến thắng Vạn Tường.

**Câu 36.** Một trong những điểm khác của Hiệp định Pari (1973) về Việt Nam so với Hiệp định Ginevra (1954) về Đông Dương là gì?

- A. Ký kết sau khi có thắng lợi quân sự quyết định.
- B. Hòa bình được thiết lập ở miền Bắc Việt Nam.
- C. Các nước đế quốc rút quân về nước.
- D. Quy định vị trí đóng quân của các bên.

**Câu 37.** Từ thực tiễn cuộc Tống khôi nghĩa tháng Tám 1945 và hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược (1945 - 1975) đã chứng minh chủ trương

- A. tạo thế và lực buộc đế quốc công nhận các quyền dân tộc cơ bản của Việt Nam.
- B. chuẩn bị lực lượng tổng phản công giành thắng lợi nhanh chóng trên cả nước.
- C. phải làm thất bại hoàn toàn kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của kẻ thù.
- D. giành thắng lợi từng bước, tiến lên tranh thủ thời cơ giành thắng lợi quyết định.

**Câu 38.** Một trong những ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975 – 1976) là

- A. tạo cơ sở để thống nhất đất nước trên tất cả các lĩnh vực khác.
- B. mở ra kỉ nguyên độc lập, thống nhất, cả nước đi lên CNXH.
- C. đánh dấu hoàn thành thống nhất đất nước trên các lĩnh vực.
- D. là cơ sở để hoàn thành cuộc Cách mạng giải phóng dân tộc.

**Câu 39.** Việc Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN (1995) có ý nghĩa gì?

- A. Đánh dấu việc ASEAN đã trở thành một liên minh kinh tế - chính trị.
- B. Mở ra quá trình liên kết của ASEAN với các nước ngoài khu vực.
- C. Nâng cao một bước vị thế của tổ chức ASEAN trên trường quốc tế.
- D. mở ra triển vọng mới cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.

**Câu 40.** Nội dung nào là hạn chế của Hiệp định Ginevra năm 1954 về Đông Dương đối với đối với cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân miền Nam (1954 – 1960)?

- A. Các bên thực hiện ngừng bắn, lập lại hòa bình ở Đông Dương.
- B. Các bên thực hiện tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực.
- C. Lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời giữa ta và Pháp.
- D. Việt Nam sẽ tiến tới thống nhất bằng cuộc tổng tuyển cử tự do.

### ĐÁP ÁN

1 B	5 D	9 D	13 A	17 D	21 D	25 C	29 B	33 B	37 D
2 B	6 A	10 A	14 B	18 A	22 A	26 A	30 A	34 C	38 A
3 D	7 D	11 A	15 D	19 C	23 D	27 D	31 B	35 A	39 D
4 A	8 D	12 C	16 B	20 C	24 C	28 D	32 C	36 D	40 B

#### Câu 1. Đáp án B

Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô là nước đi đầu trong khối Đồng minh chống phát xít. Sau chiến tranh là nước chiến thắng, nhưng có nhiều khó khăn, chỉ có những thuận lợi mang tính tinh thần.

#### Câu 2. Đáp án B

Khi Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn cuối, ba nước Liên Xô, Mĩ, Anh họp Hội nghị Ialta (Liên Xô), đưa ra quyết định thành lập Liên hợp quốc. Trên cơ sở đó, từ 25-4 đến 26-6-1945, Hội nghị quốc tế ở Xan Phranxicô (Mĩ) thông qua bản Hiến chương và tuyên bố thành lập Liên hợp quốc.

#### Câu 3. Đáp án D

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Bắc Á đều bước vào thời kỳ khôi phục và phát triển đất nước. Bằng chính sách tích cực của chính phủ, các nước đã đạt nhiều thành tựu quan trọng trong xây dựng và phát triển kinh tế.

#### Câu 4. Đáp án A

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ đưa đến sự ra đời của hơn 100 quốc gia độc lập, các quốc gia được ghi danh trên bản đồ chính trị thế giới.

#### Câu 5. Đáp án D

Mĩ là nước khởi đầu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật (từ những năm 40 của thế kỷ XX), những thành tựu mà nước Mĩ đạt được là công cụ mới, vật liệu mới, năng lượng mới.

#### Câu 6. Đáp án B

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Tây Âu và Nhật Bản đẩy mạnh phát triển khoa học – kỹ thuật, nhờ đó mà nền kinh tế và vị thế của các nước này không ngừng tăng lên.

#### Câu 7. Đáp án D

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, với sự nổi trội nhất thế giới về kinh tế, Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu, với ba mục tiêu là ngăn chặn, đẩy lùi, tiêu diệt CNXH, chi phối và khống chế các nước tư bản, đàn áp cách mạng thế giới. Như vậy, Mĩ tự cho mình quyền lãnh đạo thế giới.

**Câu 8. Đáp án D**

Cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật bắt đầu từ những năm 40 (XX), của cuộc cách mạng này khác với cuộc cách mạng công nghiệp thế kỷ XVIII, trong cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại, mọi phát minh kỹ thuật đều bắt đầu từ nghiên cứu khoa học. Khoa học gắn với kỹ thuật, khoa học đi trước mở đường cho kỹ thuật. Khoa học tham gia trực tiếp vào sản xuất và trở thành nguồn gốc chính cho những tiến bộ kỹ thuật và công nghệ.

**Câu 9. Đáp án B**

Sau khi đến Quảng Châu (Trung Quốc) ngày 11-11-1924, Nguyễn Ái Quốc thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên và xuất bản tờ báo Thanh niên làm cơ quan ngôn luận của Hội. Số báo đầu tiên được xuất bản vào ngày 21-6-1925, ngày 21-6 đã trở thành ngày báo chí cách mạng Việt Nam.

**Câu 10. Đáp án A**

Sau khi đàn áp xong phong trào Cần vương, thực dân Pháp khai thác thuộc địa ở nước ta. Mục đích khai thác là vơ vét tài nguyên thiên nhiên, nên chúng đầu tư chủ yếu vào nông nghiệp, khai thác mỏ. Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, dù là nước thắng trận, nhưng Pháp vẫn bị chiến tranh tàn phá, nên Pháp càng muốn nhanh chóng bù đắp thiệt hại bởi chiến tranh vì vậy Pháp tăng cường đầu tư vốn với tốc độ nhanh và quy mô lớn.

**Câu 11. Đáp án A**

Sau khi tìm được đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp. Đây là bước chuyển biến quan trọng về tư tưởng của Người từ lập trường người yêu nước sang lập trường người vô sản. Năm 1921, Nguyễn Ái Quốc cùng với những người cách mạng ở An-giê-ri, Tuy-ni-di, Ma-rốc tham gia sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pháp. Sự kiện này giúp việc gắn kết cách mạng Việt Nam với cách mạng ở các nước thuộc địa Pháp.

**Câu 12. Đáp án C**

Tháng 2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đánh dấu giải quyết khung hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo cách mạng. Tháng 10-1930, Hội nghị Ban Chấp hành lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam thông qua Luận cương chính trị (tháng 10/1930). Luận cương có một số hạn chế so với Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, không đặt được nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.

**Câu 13. Đáp án A**

Sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài, ngày 28-1-1941, Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng. Người chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941). Hội nghị khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là

giải phóng dân tộc, tiếp tục tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, nêu khẩu hiệu giảm tô, giảm túc, chia lại ruộng công, tiến tới thực hiện người cày có ruộng.

#### Câu 14. Đáp án B

Ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ trước thực tế nạn đói diễn ra trầm trọng do chính sách cướp bóc của Pháp – Nhật, Đảng đề ra khẩu hiệu “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”, do đáp ứng nguyện vọng cấp bách của nông dân nên tạo nên phong trào đấu tranh mạnh mẽ chưa từng có. Cuộc đấu tranh diễn ra với nhiều hình thức từ thấp đến cao. Có nơi quần chúng giành được chính quyền..

Như vậy, qua phong trào “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói” giúp quần chúng nhân dân ở tư thế sẵn sang tiến lên tổng khởi nghĩa. Phong trào diễn ra quy mô rộng lớn, góp phần làm cho kẻ thù ngày càng suy yếu, thúc đẩy thời cơ đến gần. Qua phong trào, lực lượng chính trị, vũ trang ngày càng phát triển, tăng thêm thế và lực của cách mạng. Với ý nghĩa trên, phong trào “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói” là sự kiện giúp quần chúng nhân dân tập dượt đấu tranh toàn diện nhất cho tổng khởi nghĩa.

#### Câu 15. Đáp án D

Những chuyển biến của tình hình thế giới và trong nước đặt ra cho Đảng ta nhiệm vụ phải nắm bắt và đánh giá chính xác tình hình, đề ra đường lối đấu tranh phù hợp. Chính sách vơ vét bóc lột của Pháp – Nhật đã đẩy nhân dân ta tới chỗ cùng cực, mâu thuẫn giữa toàn thể nhân dân ta với đế quốc phát xít Pháp – Nhật đã trở nên sâu sắc, vì vậy nhiệm vụ giải phóng dân tộc phải đặt lên hàng đầu

#### Câu 16. Đáp án B

Ngày 6/1/1946, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tổ chức cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước. Hơn 90% cử tri cả nước đã đi bầu 333 đại biểu vào Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Lần đầu tiên nhân dân Việt Nam được thực hiện quyền công dân, nên nhân dân Việt Nam thể hiện ý chí và quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam thống nhất, độc lập; giáng một đòn mạnh mẽ vào âm mưu chia rẽ, lật đổ và xâm lược của đế quốc và tay sai, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho nhà nước cách mạng để thực hiện nhiệm vụ đối nội, đối ngoại trong thời kỳ mới.

#### Câu 17. Đáp án D

Đường lối đổi mới của Đảng được đề ra từ Đại hội VI (12/1986), được điều chỉnh, bổ sung và phát triển tại Đại hội VII (6/1991), Đại hội VIII (6/1996), Đại hội IX (4/2001), Đại hội X (4/2006)...Nội dung đổi mới về kinh tế: Đảng chủ trương xóa bỏ cơ chế quản lí kinh tế tập trung, bao cấp, hình thành cơ chế thị trường có sự quản lí của nhà nước; xây dựng nền kinh tế nhiều ngành, nghề, nhiều qui mô và trình độ công nghệ; phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa; cải tạo quan hệ sản xuất, các thành phần kinh tế lạc hậu kìm hãm sự phát triển; mở rộng quan hệ kinh tế đối ngoại.

#### Câu 18. Đáp án A

Đầu tháng 12/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng quyết định mở chiến dịch Điện Biên Phủ. Mục tiêu của chiến dịch là tiêu diệt lực lượng địch ở đây, giải phóng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.

#### Câu 19. Đáp án C

Từ ngày 5 đến ngày 10/9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng đã họp tại Hà Nội. Đại hội xác định nhiệm vụ chiến lược chung của cách mạng cả nước, nhiệm vụ của cách mạng mỗi miền; nêu rõ vị trí, vai trò và mối quan hệ giữa cách mạng hai miền.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc có vai trò *quyết định nhất* đối với sự phát triển của cách mạng cả nước. Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam có vai trò *quyết định trực tiếp* đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam. Cách mạng hai miền có quan hệ mật thiết, gắn bó và tác động lẫn nhau nhằm thực hiện nhiệm vụ chiến lược chung là giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, tiến tới hòa bình thống nhất đất nước.

#### Câu 20. Đáp án C

Ngày 18/8/1965, quân Mĩ mở cuộc hành quân vào Vạn Tường (Quảng Ngãi). Sau một ngày chiến đấu, quân chủ lực và nhân dân địa phương đã đẩy lùi được cuộc hành quân của địch, loại khỏi vòng chiến đấu 900 tên, mở đầu cao trào “Tìm Mĩ mà đánh, tìm ngụy mà diệt” trên khắp miền Nam.

#### Câu 21. Đáp án D

Sau khi dựng lên “Sự kiện vịnh Bắc Bộ” (tháng 8/1964), sau đó lấy cớ “trả đũa” quân giải phóng tiến công quân Mĩ ở Playku (tháng 2/1965), chính thức gây ra cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất.

Âm mưu của Mĩ là phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng, phá công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; Ngăn chặn chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam; Uy hiếp tinh thần, làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân Việt Nam.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968, diễn ra đồng loạt trên toàn miền Nam, trọng tâm là các đô thị. Mĩ phải tuyên bố “Phi Mĩ hóa chiến tranh” xâm lược; ngừng ném bom miền Bắc và ngồi vào bàn đàm phán Pari để bàn về chấm dứt chiến tranh; mở ra bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

#### Câu 22. Đáp án A

Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng (mở rộng) cuối năm 1974 đầu năm 1975 đề ra chủ trương, kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975 - 1976; Hội nghị nhấn mạnh, cả năm 1975 là thời cơ, và nếu thời cơ đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng hoàn toàn miền Nam trong năm 1975, cần phải tranh thủ thời cơ đánh nhanh thắng nhanh để đỡ thiệt hại về người và của cho nhân dân.

Tây Nguyên là địa bàn chiến lược quan trọng, cả ta và địch đều muốn nắm giữ. Do địch nhận định sai hướng tiến công của quân ta nên bố trí lực lượng ở đây mỏng, bố phòng sơ hở. Vì thế Bộ Chính trị chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975.

**Câu 23. Đáp án D**

Sách giáo khoa: thắng lợi đó “*mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX, một sự kiện có tầm quan trọng quốc tế lớn và tính thời đại sâu sắc*”.

**Câu 24. Đáp án C**

Khi Pháp vừa chiếm Đà Nẵng là cơ hội đầu tiên, triều đình đã không tổ chức tấn công mà chủ yếu xây thành, kêu gọi nhân dân vườn không nhà trống, không có sự chuẩn bị cho chống Pháp lâu dài. Tại mặt trận Gia Định, khi quân Pháp chỉ còn 1000 tên trong khi triều đình có 12.000 người nhưng không tổ chức tấn công mà nặng về phòng thủ. Khi Pháp gặp khó khăn do kháng chiến của nhân dân Nam Kỳ thì triều đình ký Hiệp ước Nhâm Tuất (1862), Pháp có cơ hội đánh chiếm các tỉnh miền Tây Nam Kỳ.

Năm 1873 và 1882, Pháp tìm mọi thủ đoạn tiến công ra Bắc Kỳ, quan quân triều đình ở Hà Nội và nhân dân Hà Nội, các tỉnh đồng bằng kiên quyết chiến đấu và hy sinh. Nhưng triều đình không những không đoàn kết với nhân dân chống Pháp mà lần lượt ký với Pháp các Hiệp ước Giáp Tuất (1874) cắt Nam Kỳ cho Pháp, Hiệp ước Hác-măng và Pa-tơ-nốt dâng cả nước ta cho Pháp.

**Câu 25. Đáp án C**

Cuối năm 1928, sau khi có chủ trương “vô sản hoá” nhiều cán bộ của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên đã đi sâu vào các nhà máy, xí nghiệp, đòn điền... cùng lao động và sống với công nhân để tuyên truyền cách mạng.

**Câu 26. Đáp án A**

Nhân tố của sự phát triển nền kinh tế Tây Âu là việc áp dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại để nâng cao năng xuất lao động, hạ giá thành sản phẩm. Thành tựu của cách mạng khoa học – kỹ thuật hiện đại vào sản xuất, thực hiện có hiệu quả cuộc cạnh tranh về kinh tế, tài chính, thương mại với Mĩ và Nhật Bản.

**Câu 27. Đáp án D**

Tháng 8/1975, 33 nước châu Âu cùng Mĩ và Canada kí Định ước Henxinki, khẳng định những nguyên tắc trong quan hệ giữa các quốc gia và tạo nên một cơ chế giải quyết các vấn đề liên quan đến hòa bình, an ninh ở châu Âu.

Hội nghị cấp cao Bali (2/1976): các nước kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác, xây dựng nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.

**Câu 28. Đáp án D**

Lí luận cách mạng giải phóng dân tộc, được truyền bá vào Việt Nam, đã thúc đẩy phong trào dân tộc phát triển, là sự chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho sự ra đời của Đảng.

Việc thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên và đào tạo cán bộ cho cách mạng

Việt Nam là bước chuẩn bị về tổ chức cho sự thành lập Đảng cộng sản Việt Nam về sau.

#### Câu 29. Đáp án B

Sự ra đời của Đảng với tổ chức thống nhất và cương lĩnh chính trị đúng đắn đã chấm dứt tình trạng khủng hoảng về lãnh đạo cách mạng kéo dài mấy chục năm đầu thế kỷ XX. từ đây cách mạng Việt Nam bước lên một con đường mới, con đường đấu tranh giành độc lập dân tộc và hướng tới chủ nghĩa xã hội.

Đảng cộng sản Việt Nam ra đời chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng. Phong trào công nhân Việt Nam từ đây hoàn toàn trở thành một phong trào tự giác.

#### Câu 30. Đáp án A

Để trừ hậu họa bị đánh sau lưng và giữ Đông Dương làm cầu nối đi từ Trung Quốc xuống các căn cứ phía Nam, ngày 9/3/1945, Nhật đảo chính lật đổ Pháp, độc chiếm Đông Dương. Sự kiện đó tạo nên một cuộc khủng hoảng chính trị ở Đông Dương.

#### Câu 31. Đáp án B

Theo thỏa thuận ở Hội nghị Potsdam (8-1945), việc giải giáp quân đội Nhật Bản ở Đông Dương giao cho quân đội Anh vào phía Nam vĩ tuyến 16.

#### Câu 32. Đáp án C

Trong hoàn cảnh phải đối phó với cuộc chiến tranh xâm lược trở lại của Pháp và sự uy hiếp của Trung Hoa Dân quốc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vạch rõ để tránh tình trạng phải đối phó một lúc với nhiều kẻ thù cùng một lúc, từ đó chủ trương tạm hòa hoãn, tránh xung đột với Trung Hoa Dân quốc. Mặt khác Trung Hoa Dân quốc cũng cần tập trung lực lượng để đối phó với lực lượng cách mạng Trung Quốc do Đảng Cộng sản lãnh đạo, nên sớm muộn chúng cũng phải về nước.

Khi Chính phủ Pháp và Trung Hoa Dân quốc thỏa thuận quân Pháp ra Bắc thay Trung Hoa Dân quốc giải giáp phát xít Nhật, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Hiệp định sơ bộ (6-3-1946) để có thời gian chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến lâu dài chống thực dân Pháp.

#### Câu 33. Đáp án B

Mặc dù đã ký Hiệp định Sơ bộ ngày 6/3 và Tạm ước ngày 14/9/1946, thực dân Pháp vẫn đẩy mạnh việc chuẩn bị chiến tranh xâm lược. Ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, thực dân Pháp mở các cuộc tiến công. Ở Bắc Bộ, hạ tuần tháng 11/1946, quân Pháp tiến công ở Hải Phòng, Lạng Sơn, cho quân đổ bộ lên Đà Nẵng, sau đó chiếm đóng Hải Phòng (tháng 12/1946). Tháng 12-1946, Pháp gây hấn ở Hà Nội, chiếm trụ sở Bộ Tài chính, gây ra vụ thảm sát ở phố Hàng Bún (Khu phố Yên Ninh)...

Ngày 18-12-1946, quân Pháp gửi tối hậu thư đòi giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, để cho Pháp làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự ở Hà Nội, nếu không chúng sẽ giành toàn quyền hành động vào sáng ngày 20-12-1946. Tình thế khẩn cấp đã buộc Đảng và Chính phủ phải có quyết định kịp thời. Ngày 18-12-1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định

phát động cuộc kháng chiến toàn quốc. Tối ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*”. Phát động nhân dân cả nước kháng chiến chống Pháp, bảo vệ nền độc lập dân tộc.

**Câu 34. Đáp án C**

Ngày 18/12/1946, quân Pháp gửi tối hậu thư đòi giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, để cho Pháp làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự ở Hà Nội, nếu không chúng sẽ giành toàn quyền hành động vào sáng ngày 20/12/1946. Tình thế khẩn cấp đã buộc Đảng và Chính phủ phải có quyết định kịp thời. Ngày 18-12- 1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định phát động cuộc kháng chiến toàn quốc.

Tối ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*”. Phát động nhân dân cả nước kháng chiến chống Pháp, bảo vệ nền độc lập dân tộc.

**Câu 35. Đáp án A**

“Đồng khởi” thắng lợi đánh dấu bước ngoặt của cách mạng miền Nam, chuyển cách mạng từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công, từ khởi nghĩa từng phần tiến lên làm chiến tranh cách mạng. Chấm dứt thời kỳ ổn định tạm thời của chế độ thực dân mới của Mĩ ở miền Nam, mở ra thời kì khủng hoảng của chế độ Sài Gòn.

**Câu 36. Đáp án D**

Hiệp định Gio-ne-vơ: Ở Việt Nam trong Quân đội Nhân dân Việt Nam và quân Pháp tập kết ở hai miền Bắc - Nam lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự tạm thời.

Hiệp định Pari: Các bên công nhận thực tế ở miền Nam Việt Nam có hai chính quyền, hai quân đội, hai vùng kiểm soát và ba lực lượng chính trị.

**Câu 37. Đáp án D**

Cách mạng tháng Tám đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa; nơi nào có điều kiện thì giành thắng lợi trước. Kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp là cuộc Tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954 với chiến dịch Điện Biên Phủ là trận quyết định buộc Pháp ký vào Hiệp định Gio-ne-vơ công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia.

Trong kháng chiến chống Mĩ, nhân dân ta giành thắng lợi ở miền Nam và làm nên trận Điện Biên Phủ trên không, Mĩ ký Hiệp định Pa-ri (1973). Đây là thắng lợi của sự kết hợp giữa đấu tranh chính trị, quân sự, ngoại giao, mở ra bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của dân tộc. Mĩ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta, và rút hết quân về nước. Nhân dân Việt Nam cắn bản hoàn thành nhiệm vụ *đánh cho Mĩ cút*, tạo ra điều kiện thuận lợi để tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam kết thúc bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử.

**Câu 38. Đáp án A**

Nhiệm vụ thống nhất về mặt nhà nước đã hoàn thành, tạo cơ sở pháp lý để hoàn thành thống

nhất trên các lĩnh vực chính trị, tư tưởng, kinh tế, văn hóa, xã hội.

#### Câu 39. Đáp án D

Trong giai đoạn đầu (1967-1975), ASEAN là tổ chức non trẻ, quan hệ hợp tác còn lỏng lẻo, chưa có vị thế quốc tế. Sự khởi sắc được đánh dấu từ Hội nghị cấp cao Bali (2/1976): các nước kí Hiệp ước hữu nghị và hợp tác, xây dựng nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước. Mỗi quan hệ giữa ASEAN với Đông Dương được cải thiện. Năm 1995 Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN (1995), mở ra triển vọng mới cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.

#### Câu 40. Đáp án B

Theo Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, các bên tham chiến thực hiện cuộc tập kết, chuyển quân, chuyển giao khu vực. Ở Việt Nam: Quân đội Nhân dân Việt Nam và quân Pháp tập kết ở hai miền Bắc - Nam lấy vĩ tuyến 17 làm ranh giới quân sự tạm thời. Theo đó, ngày 16/5/1955, toán lính Pháp cuối cùng cũng rút khỏi đảo Cát Bà, miền Bắc hoàn toàn được giải phóng khi chưa thực hiện cuộc hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam - Bắc.

Ở miền Nam, Mĩ thay chân Pháp đưa Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền, âm mưu chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mĩ. Nhân dân ở miền Nam tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, tiến tới hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Mời bạn đọc tham khảo thêm tài liệu học tập lớp 12 tại đây:

<https://vnDoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop12>

